

QUY CHẾ GIỮA ỦY BAN LIÊN CHÍNH PHỦ VIỆT NAM - MÔN-ĐÔ-VA

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 14/LPQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2003

Quy chế Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Môn-Đô-Va về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học - kỹ thuật có hiệu lực từ ngày 28 tháng 02 năm 2003./.

TL.Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế

TRẦN DUY THI

QUY CHẾ Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Môn-Đô-Va về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học - kỹ thuật.

Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Môn-Đô-Va về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học - kỹ thuật (sau đây gọi tắt là "Ủy ban"), thành lập phù hợp với Điều 9 Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Môn-Đô-Va về hợp tác kinh tế - thương mại ký ngày 21 tháng 9 năm 2000 tại Kiev là cơ quan Liên Chính phủ nhằm hỗ trợ hợp tác trong lĩnh vực kinh tế và thương mại.

Điều 1. Mục đích và nhiệm vụ

Ủy ban thực hiện những chức năng sau đây:

- Xem xét những phương hướng cơ bản và nghiên cứu khả năng phát triển hợp tác kinh tế thương mại song phương;

- Hỗ trợ việc ký kết các thỏa thuận và hiệp định nhằm xúc tiến việc phát triển hợp tác kinh tế - thương mại song phương, phối hợp thực hiện;

- Nghiên cứu và tìm kiếm các lĩnh vực có triển vọng và các hình thức nhằm củng cố và mở rộng hợp tác song phương bao gồm cả việc thành lập các xí nghiệp liên doanh;

- Tiến hành thương lượng nhằm trao đổi kinh nghiệm mà hai bên cùng quan tâm trong lĩnh vực chính sách kinh tế, tài chính - tiền tệ và đầu tư của hai nước, cũng như về các vấn đề hỗ trợ nhau trong các tổ chức tài chính - tiền tệ.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức

Ủy ban được thành lập theo nguyên tắc bình đẳng và gồm hai phân ban:

Việt Nam và Môn-đô-va.

Mỗi phân ban chỉ định chủ tịch phân ban của mình trong Ủy ban phù hợp với các thủ tục tại mỗi nước.

Thành phần của Ủy ban được quy định phù hợp với luật pháp của mỗi nước. Để tham gia mỗi khóa họp của Ủy ban các bên xác định thành phần đại biểu của mình tùy thuộc các vấn đề được xem xét tại khóa họp.

Trong khuôn khổ quyền hạn của mình Ủy ban có thể thành lập các tổ công tác nhằm chuẩn bị các vấn đề riêng biệt để xem xét tại các khóa họp.

Điều 3. Chuẩn bị và tiến hành Khóa họp

Các khóa họp của Ủy ban được tiến hành theo nhu cầu cần thiết.

Khóa họp được tiến hành dưới sự chủ tọa của chủ tịch phân ban Bên tiếp nhận hoặc người được ủy quyền khác phù hợp với luật pháp của mỗi nước.

Về ngày họp cụ thể của Ủy ban và dự thảo chương trình nghị sự các bên thông báo cho nhau không muộn hơn một tháng, về thành phần đoàn 10 ngày trước khi tiến hành khóa họp.

Các khóa họp của Ủy ban và các cơ quan công tác được tiến hành bằng ngôn ngữ của hai bên hoặc bằng một trong những ngôn ngữ quốc tế do hai bên thỏa thuận. Trong trường hợp cần thiết mỗi Bên tự đảm bảo việc phiên dịch ra ngôn ngữ của mình.

Ủy ban xem xét các vấn đề phù hợp với chương trình nghị sự của khóa họp. Các bên có thể thỏa thuận xem xét các vấn đề cùng quan tâm.

Về các vấn đề được thảo luận Ủy ban sẽ thông qua các nghị quyết và các khuyến nghị.

Các nghị quyết và khuyến nghị được ghi vào biên bản do các chủ tịch phân ban ký.

Các nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký biên bản. Nếu một trong hai phân ban thấy rằng đối với các nghị quyết ghi trong biên bản cần được các cơ quan có thẩm quyền của nước đó phê duyệt thì các nghị quyết đó sẽ có hiệu lực kể từ ngày mà Bên đó thông báo cho phía bên kia về việc phê duyệt nói trên.

Trong trường hợp cần thiết các chủ tịch phân ban có thể thông qua các nghị quyết về một số vấn đề ngoài khóa họp trong thời gian giữa hai khóa họp của Ủy ban.

Điều 4. Chức năng của thư ký phân ban

Các thư ký phân ban đảm bảo về mặt tổ chức và kỹ thuật cho các phân ban, chuẩn bị tài liệu cho các khóa họp và thực hiện các chức năng khác liên quan đến hoạt động của Ủy ban.

Khi xem xét tiến trình thực hiện các thỏa thuận đã đạt được cũng như để chuẩn bị triệu tập các khóa họp có thể tổ chức các cuộc tiếp xúc làm việc của các thư ký và chuyên viên của hai phân ban.

Điều 5. Tài liệu

Các biên bản khóa họp của Ủy ban được lập thành 3 bản bằng tiếng Việt, tiếng Môn-Đô-Va và tiếng Nga, các văn bản có hiệu lực ngang nhau.

Trong trường hợp có sự hiểu khác nhau về lời văn, sẽ sử dụng bản tiếng Nga làm cơ sở.

Điều 6. Chi phí

Chi phí di lại của các thành viên tham gia khóa họp của Ủy ban và các tổ công tác của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Môn-Đô-Va, cũng như các chi phí ăn ở của đoàn tại nước khác do nước cử đi hoặc nước tiếp nhận đài thọ trên cơ sở hỗ tương.

Chi phí liên quan đến việc và tiến hành các khóa họp của Ủy ban và các tổ công tác, gồm cả các chi phí bảo đảm kỹ thuật cho khóa họp, do nước tiếp nhận chịu.

Quy chế này được thông qua tại khóa họp Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Môn-Đô-Va về hợp tác kinh tế - thương mại tiến hành tại Hà Nội ngày 28 tháng 02 năm 2003, được ký thành hai bản chính bằng tiếng Việt, tiếng Môn-đô-va và tiếng Nga, các văn bản có hiệu lực ngang nhau.

Trong trường hợp có sự hiểu khác nhau về lời văn, sẽ sử dụng bản tiếng Nga làm cơ sở./.

Thay mặt phía Việt Nam
 Chủ tịch Phân ban Việt Nam thuộc
 Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam -
 Môn-Đô-Va về hợp tác kinh tế - thương
 mại và khoa học - kỹ thuật
Thứ trưởng Bộ Thương mại

LÊ DANH VĨNH

Thay mặt phía Môn-Đô-Va
 Chủ tịch Phân ban Môn-Đô-Va thuộc
 Ủy ban Liên Chính phủ Môn-Đô-Va -
 Việt Nam về hợp tác kinh tế -
 thương mại và khoa học - kỹ thuật
Thứ trưởng Bộ Kinh tế

MARIAN LUPU